

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39 /2015/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 24 tháng 8 năm 2015

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch (sau đây gọi tắt Nghị định số 117/2007/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2009/TTLT-BXD-BCA ngày 10 tháng 5 năm 2009 của Bộ Xây dựng - Bộ Công an về hướng dẫn thực hiện việc cấp nước phòng cháy, chữa cháy tại đô thị và khu công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21 tháng 11 năm 2012 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn;

Căn cứ Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Bộ Tài chính về quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1750/TTr-SXD ngày 30 tháng 7 năm 2015,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định phân công, phân cấp quản lý hoạt động về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành. Quyết định này thay thế Quyết định số 50/2008/QĐ-UBND ngày

25 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc ban hành “Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận”.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; các đơn vị sản xuất và cấp nước; các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT và Ủy viên UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Bình Thuận;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, TH, KTN. Đúc (30b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Lê Tiến Phương*  
**Lê Tiến Phương**

## **QUY ĐỊNH**

**Phân công, phân cấp quản lý hoạt động sản xuất, cung cấp  
và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 39 /2015/QĐ-UBND  
ngày 24 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định về phân công, phân cấp quản lý hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch theo hệ thống cấp nước tập trung hoàn chỉnh tại khu vực đô thị, khu vực nông thôn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

2. Các nội dung khác không nêu trong Quy định này, được thực hiện theo quy định của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan (sau đây gọi tắt Nghị định số 117/2007/NĐ-CP).

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan nhà nước được phân công quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

2. Các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình trong nước; tổ chức cá nhân nước ngoài có hoạt động liên quan đến việc sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

### **Chương II**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

##### **Điều 3. Trách nhiệm của Sở Xây dựng**

Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch đô thị và khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh:

1. Tham gia góp ý các cơ chế, chính sách về cấp nước đô thị và khu công nghiệp của Trung ương khi có yêu cầu; chủ trì nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách về cấp nước đô thị và khu công nghiệp; xây dựng, tổ chức

thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển hệ thống cấp nước đô thị và khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

2. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, thông tư, quyết định của ngành Xây dựng liên quan đến hoạt động cấp nước trên địa bàn tỉnh;

3. Tổ chức lập, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch cấp nước đô thị và khu công nghiệp, quy hoạch cấp nước vùng trên địa bàn tỉnh; đồng thời thẩm định và trình phê duyệt đồ án quy hoạch cấp nước nông thôn; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển cấp nước sạch đô thị và khu công nghiệp theo quy hoạch đã được duyệt;

4. Tham gia cùng Sở Tài chính thẩm định phương án giá nước sạch tại khu vực đô thị và khu công nghiệp do doanh nghiệp sản xuất và cung cấp nước sạch lập, phù hợp với khung giá và hướng dẫn của Bộ Tài chính trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và phê duyệt;

5. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện hoạt động cấp nước trong khu vực đô thị và khu công nghiệp cũng như quản lý chất lượng xây dựng công trình cấp nước trên địa bàn theo các quy định của pháp luật;

6. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch chống thất thoát, thất thu nước sạch; tổ chức thẩm định kế hoạch chống thất thoát, thất thu nước sạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

7. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư liên quan đến hoạt động cung cấp nước sạch trên địa bàn đô thị và khu công nghiệp;

8. Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp, báo cáo hàng năm và đột xuất tình hình cấp nước sạch đô thị và khu công nghiệp về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

9. Tham gia góp ý kế hoạch phát triển cấp nước hàng năm do đơn vị cấp nước lập trên địa bàn thuộc các địa phương quản lý.

#### **Điều 4. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh:

1. Tham gia góp ý các cơ chế, chính sách về cấp nước nông thôn của Trung ương khi có yêu cầu; chủ trì nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách về cấp nước nông thôn; xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển hệ thống cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh;

2. Tổ chức lập, gửi Sở Xây dựng thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án quy hoạch cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh; tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển cấp nước sạch nông thôn theo quy hoạch đã được duyệt;

3. Tham gia cùng Sở Tài chính thẩm định phương án giá nước sạch tại khu vực nông thôn do doanh nghiệp sản xuất và cung cấp nước sạch lập, phù hợp với khung giá và hướng dẫn của Bộ Tài chính trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và phê duyệt;

4. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện hoạt động cấp nước trong khu vực nông thôn cũng như quản lý chất lượng xây dựng công trình cấp nước trên địa bàn theo các quy định của pháp luật;

5. Phối hợp với Sở Xây dựng, các đơn vị cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch chống thất thoát, thất thu nước sạch;

6. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư liên quan đến hoạt động cung cấp nước sạch trên địa bàn nông thôn;

7. Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp, báo cáo hàng năm và đột xuất tình hình cấp nước sạch nông thôn về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

8. Xây dựng kế hoạch quản lý nguồn nước thô để đảm bảo lượng nước cung cấp cho các nhà máy cấp nước đạt yêu cầu chất lượng và trữ lượng cung cấp.

### **Điều 5. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh huy động các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế trong nước và nước ngoài đầu tư cho các công trình cấp nước sạch;

2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh nắm bắt các thông tin từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư có liên quan đến các dự án đầu tư phát triển cấp nước theo thứ tự ưu tiên đã được Chính phủ phê duyệt từ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các nguồn vốn khác để tiếp cận, đề xuất xin chủ trương cấp trên bố trí vốn làm cơ sở lập dự án cấp nước triển khai thực hiện;

3. Tham mưu bố trí kế hoạch vốn đầu tư xây dựng các dự án đầu tư phát triển cấp nước thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 6. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan thực hiện thẩm định phương án giá bán nước sạch do đơn vị sản xuất và cung cấp nước sạch lập phù hợp với khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt; quy chế tính giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch do Nhà nước ban hành trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và phê duyệt; tổ chức kiểm tra việc thực hiện giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh;

2. Tham mưu bố trí kế hoạch vốn để thực hiện việc lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch cấp nước theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh;

3. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối ngân sách tỉnh hàng năm để thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư từ nguồn vốn ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư, hỗ trợ về bồi thường giải phóng mặt bằng và các chính sách hỗ trợ khác cho các dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch thuộc đối tượng nhà nước quy định hỗ trợ; hướng dẫn các đơn vị thụ hưởng kinh phí ngân sách tỉnh liên quan đến hoạt động cấp nước quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

### **Điều 7. Trách nhiệm của Sở Y tế**

1. Chịu trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước về sức khỏe cộng đồng liên quan đến chất lượng nước cấp; tổ chức kiểm tra và giám sát tình trạng vệ sinh chung việc đáp ứng quy chuẩn, tiêu chuẩn nước sạch cho mục đích sinh hoạt (ăn uống, vệ sinh) của các đơn vị cung cấp nước;

2. Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn, thông tư, quyết định của ngành Y tế liên quan đến các hoạt động cung cấp và tiêu thụ nước sạch theo quy định hiện hành cho cán bộ chuyên trách thực hiện hoạt động này;

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra và giám sát tình trạng vệ sinh chung việc thực hiện quy chuẩn, tiêu chuẩn nước sạch, chất lượng nước sạch trên địa bàn tỉnh theo quy định của Bộ Y tế; tổng hợp, đánh giá và báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, 01 năm và đột xuất khi có yêu cầu.

### **Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Thực hiện việc thẩm định các hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc thu thuế tài nguyên nước theo quy định;

3. Thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường trong hoạt động cấp nước; quản lý chặt chẽ các nguồn thải, các nguy cơ có thể gây ô nhiễm các nguồn nước nhất là các khu vực thượng nguồn, khu vực khai thác phục vụ sản xuất nước sạch. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các biện pháp phòng ngừa và khắc phục các vấn đề về ô nhiễm nguồn nước;

4. Chủ trì, tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất và cung cấp nước sạch, trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định;

5. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc hướng dẫn, xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước cho các công trình khai thác sử dụng nước để cấp nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh theo quy định.

### **Điều 9. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải**

1. Sở Giao thông vận tải khi tổ chức lập và thực hiện các đồ án quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông phải đảm bảo tính đồng bộ với hệ thống cấp nước có liên quan đồng thời có thỏa thuận bằng văn bản với Sở Xây dựng đối với hệ thống cấp nước đô thị và khu công nghiệp, với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đối với hệ thống cấp nước nông thôn trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

2. Trong trường hợp thẩm định, thẩm tra các dự án, công trình giao thông có liên quan đến hệ thống cấp nước đã được quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng từ trước thì phải xem xét sự phù hợp của việc kết nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu vực, trong đó có hệ thống cấp nước sạch, thống nhất bằng văn bản trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

3. Tạo điều kiện thuận lợi, chấp thuận và hướng dẫn thực hiện các thủ tục để các đơn vị cấp nước được phép thực hiện các công việc thi công, lắp đặt hoặc khắc phục các sự cố về cấp nước có liên quan đến hệ thống công trình giao thông nhằm đảm bảo an toàn hệ thống cấp nước sạch; đồng thời yêu cầu đơn vị cấp nước phải bảo đảm an toàn giao thông tại nơi thi công và hoàn trả mặt bằng theo hiện trạng ban đầu.

### **Điều 10. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ**

1. Tổ chức thẩm định công nghệ các dự án đầu tư xây dựng công trình xử lý nước sạch và kiểm tra công nghệ đã được vận hành hoạt động tại các dự án đầu tư xây dựng xử lý nước sạch;

2. Cập nhật và công bố thông tin khoa học, các nghiên cứu phát minh sáng chế được công nhận ứng dụng hiệu quả trong lĩnh vực cấp nước;

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đo lường đối với các phương tiện đo tại các đơn vị cấp nước.

### **Điều 11. Trách nhiệm của Công an tỉnh**

#### **1. Trách nhiệm của Cảnh sát phòng cháy chữa cháy (PCCC)**

a) Thực hiện việc thẩm duyệt thiết kế; kiểm định phương tiện, thiết bị PCCC chuyên dùng (họng, trụ nước chữa cháy, lăng, vòi, đầu nổi chữa cháy...); nghiệm thu về PCCC đối với hệ thống cấp nước PCCC theo đúng quy định;

b) Nhận bàn giao, khai thác, sử dụng có hiệu quả; kiểm tra, đề xuất sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng, thay thế các trụ nước chữa cháy;

c) Thường xuyên kiểm tra sự hoạt động của hệ thống các trụ nước chữa cháy, đảm bảo các trụ nước chữa cháy luôn có nước với áp lực tối thiểu theo quy định;

d) Phối hợp với các đơn vị (cấp nước, quản lý hạ tầng) xây dựng phương án quản lý, khảo sát, quy hoạch, lập bản đồ hệ thống trụ nước chữa cháy đô thị để đảm bảo khoảng cách, số lượng các trụ nước chữa cháy lắp đặt tại các đô thị; sử dụng và bảo vệ hệ thống cấp nước PCCC. Đồng thời phối hợp với đơn vị cấp nước trong việc dự kiến kế hoạch sử dụng nước cần thiết cho công tác PCCC hàng năm và xác nhận số lượng nước đã sử dụng cho công tác PCCC từ hệ thống cấp nước đô thị và khu công nghiệp làm cơ sở thanh toán tiền sử dụng lượng nước thực tế cho đơn vị cấp nước;

đ) Cơ quan Cảnh sát PCCC và các đơn vị quản lý, vận hành hệ thống cấp nước PCCC có trách nhiệm định kỳ kiểm tra chất lượng hệ thống cấp nước PCCC. Trường hợp phát hiện hệ thống cấp nước PCCC bị hư hỏng thì đơn vị quản lý, vận hành hệ thống cấp nước PCCC phải có kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng trong thời gian sớm nhất.

#### **2. Trách nhiệm của Cảnh sát phòng, chống tội phạm môi trường**

a) Có kế hoạch bảo vệ an toàn các mục tiêu trọng yếu về cung cấp nước sạch;

b) Phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc phòng ngừa, kiểm tra, xử lý tội phạm, các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, tài nguyên nước liên quan đến hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh;

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc thẩm định các loại hồ sơ môi trường liên quan đến hoạt động sản xuất và cung cấp nước sạch;

d) Tham gia Ban Chỉ đạo cấp nước an toàn cấp tỉnh và thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng ban Chỉ đạo giao.

### **Điều 12. Trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh**

1. Tổ chức lựa chọn và ký kết thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước với đơn vị cấp nước trên địa bàn mình quản lý theo nội dung được quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ và Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ Xây dựng;

2. Thỏa thuận nội dung kế hoạch cấp nước an toàn và dịch vụ cấp nước của đơn vị cấp nước trên địa bàn do mình quản lý, đảm bảo các dịch vụ cấp nước đầy đủ, có sẵn để sử dụng, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của cộng đồng;

3. Phối hợp với các đơn vị cấp nước bảo vệ an toàn hệ thống cấp nước trên địa bàn quản lý và tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn trên địa bàn do mình quản lý theo Thông tư số 08/2012/TT-BXD;

4. Phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước hàng năm và dài hạn do đơn vị cấp nước lập trên địa bàn mình quản lý;

5. Báo cáo tình hình hoạt động về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn khu công nghiệp về Sở Xây dựng định kỳ 06 tháng (trước ngày 10 tháng 6) và 01 năm (trước ngày 10 tháng 12) và đột xuất khi có yêu cầu.

### **Điều 13. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Thực hiện các chức năng và nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước được quy định tại Khoản 9, Điều 60 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP và các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Tổ chức lựa chọn và ký kết thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước với đơn vị cấp nước trên địa bàn mình quản lý theo nội dung được quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ và Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ Xây dựng;

2. Thỏa thuận nội dung kế hoạch cấp nước an toàn và dịch vụ cấp nước của đơn vị cấp nước trên địa bàn do mình quản lý, đảm bảo các dịch vụ cấp nước đầy đủ, có sẵn để sử dụng, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của cộng đồng;

3. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, phối hợp với các đơn vị cấp nước bảo vệ an toàn hệ thống cấp nước trên địa bàn quản lý và tổ chức giám sát

việc triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn trên địa bàn do mình quản lý theo Thông tư số 08/2012/TT-BXD;

4. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác định ranh giới cấm mốc và quản lý nguồn nước thô theo quy định; quản lý, bảo vệ đất để xây dựng các công trình cấp nước đã phê duyệt theo quy hoạch;

5. Phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước hàng năm và dài hạn do đơn vị cấp nước lập trên địa bàn mình quản lý;

6. Phối hợp chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để xây dựng các dự án công trình hạ tầng cấp nước trên địa bàn, kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, giải quyết những khó khăn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án cấp nước;

7. Tổ chức, chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức phổ biến công khai đến nhân dân thực hiện quy trình tham gia ý kiến và giám sát cộng đồng về quy hoạch cấp nước đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

8. Phối hợp với các sở, ngành trong việc thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động cung cấp nước sạch của các đơn vị cấp nước;

9. Báo cáo tình hình hoạt động về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo định kỳ 06 tháng (trước ngày 10 tháng 6) và 01 năm (trước ngày 10 tháng 12) về cấp nước đô thị và khu công nghiệp cho Sở Xây dựng và tình hình cấp nước sạch khu vực nông thôn cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### **Điều 14. Trách nhiệm của các đơn vị cấp nước**

1. Cung cấp nước sạch đảm bảo chất lượng đạt theo Quy chuẩn QCVN 01:2009/BYT; “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Chất lượng nước ăn uống” do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành theo Thông tư số 04/2009/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2009 đối với các nhà máy cấp nước có công suất từ 1.000m<sup>3</sup>/ngày đêm trở lên, đạt theo Quy chuẩn QCVN 02:2009/BYT; “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Chất lượng nước sinh hoạt” do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành theo Thông tư số 05/2009/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2009 đối với các nhà máy cấp nước có công suất nhỏ hơn 1.000m<sup>3</sup>/ngày đêm;

2. Đơn vị cấp nước sạch căn cứ khung giá tiêu thụ nước sinh hoạt; quy chế tính giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch do Nhà nước ban hành xây dựng phương án giá nước sạch, điều chỉnh giá nước sạch báo cáo Sở Tài chính thẩm định trước khi Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và phê duyệt;

3. Lập thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước trình Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã, Ban quản lý các Khu công nghiệp trong phạm vi phục vụ theo nội dung được quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP và Thông tư số 01/2008/TT-BXD;

4. Lập kế hoạch cấp nước an toàn, xây dựng lộ trình triển khai kế hoạch cấp nước an toàn phù hợp theo điều kiện cụ thể của hệ thống cấp nước tại địa bàn phục vụ do mình quản lý theo nội dung quy định tại Điều 4 Thông tư số 08/2012/TT-BXD về Hướng dẫn thực hiện đảm bảo cấp nước an toàn trình Sở Xây dựng thẩm định và thực hiện nhiệm vụ được quy định tại khoản 4 Điều 7 Thông tư số 08/2012/TT-BXD;

5. Có nghĩa vụ bảo đảm việc đầu nối các khách hàng sử dụng nước sạch vào mạng lưới cấp nước sạch trong vùng phục vụ của mình, bảo đảm cân đối nhu cầu sử dụng nước đối với các mục đích sử dụng nước khác nhau;

6. Tham gia ý kiến vào quy hoạch, kế hoạch xây dựng phát triển hệ thống cấp nước trên địa bàn;

7. Tổ chức xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện chương trình chống thất thoát, thất thu nước sạch; kế hoạch giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch của từng nhà máy cấp nước theo lộ trình hàng năm và 05 năm gửi Sở Xây dựng thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định;

8. Tổ chức sản xuất an toàn, cung cấp ổn định dịch vụ cấp nước cho các khách hàng sử dụng nước về chất lượng nước sạch, áp lực, lưu lượng và tính liên tục theo quy chuẩn kỹ thuật và hợp đồng dịch vụ cấp nước đã ký kết; ưu tiên sử dụng các thiết bị, vật tư ngành nước tiên tiến, có độ bền cao và không ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân;

9. Phối hợp với Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy xây dựng phương án quản lý, sử dụng hệ thống cấp nước phòng cháy và chữa cháy;

10. Chủ động tự tổ chức kiểm tra chất lượng nước sạch của các nhà máy nước theo định kỳ hàng tuần để bảo đảm nước cung cấp đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định; báo cáo định kỳ kết quả xét nghiệm mẫu nước về Sở Y tế, Sở Xây dựng đối với các nhà máy cung cấp nước sạch trên địa bàn đô thị và khu công nghiệp; về Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với các nhà máy cung cấp nước sạch cho khu vực nông thôn; trường hợp mẫu nước không đạt tiêu chuẩn quy định thì phải có trách nhiệm xử lý kịp thời;

11. Cân đối nguồn vốn, thực hiện việc đầu tư, mở rộng mạng lưới đường ống, công suất cấp nước đến các khu dân cư tập trung, tuyến dân cư chưa được cung cấp nước sạch khi có yêu cầu từ Ủy ban nhân dân các huyện,

thị xã, thành phố hoặc từ Sở Xây dựng và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

12. Trước khi đầu tư xây dựng mới và cải tạo nhà máy cấp nước sạch, mạng lưới đường ống cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh. Doanh nghiệp, đơn vị cung cấp nước sạch phải thỏa thuận với Sở Xây dựng nếu dự án thuộc địa bàn đô thị và khu công nghiệp; với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nếu thuộc địa bàn khu vực nông thôn;

13. Khi chuyển nhượng một phần hay toàn bộ quyền kinh doanh cấp nước sạch của đơn vị cấp nước sạch cho các tổ chức, cá nhân khác, doanh nghiệp, đơn vị cấp nước phải có ý kiến thỏa thuận với Sở Xây dựng nếu doanh nghiệp, đơn vị cấp nước sạch cho khu vực đô thị và khu công nghiệp, với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nếu doanh nghiệp, đơn vị cấp nước sạch cho khu vực nông thôn và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và khu công nghiệp nơi đã ký kết thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước với đơn vị cấp nước;

14. Doanh nghiệp, đơn vị cấp nước sạch cần thông báo kịp thời cho các khách hàng sử dụng nước khi có sự cố xảy ra theo quy định và có biện pháp dự trữ nước trong thời gian khôi phục dịch vụ cấp nước;

15. Đơn vị khai thác, sử dụng nguồn nước để cấp nước có trách nhiệm bảo vệ nguồn nước, môi trường tại khu vực khai thác; lập hồ sơ thủ tục đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định hiện hành và cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu về việc khai thác, sử dụng nước theo quy định của pháp luật;

16. Tuân thủ thực hiện các quy định pháp luật về đo lường đối với phương tiện đo, thực hiện biện pháp kiểm soát về đo lường đối với phương tiện đo trước khi đưa vào sử dụng và trong quá trình sử dụng;

17. Cập nhật và quản lý mạng lưới hệ thống cấp nước, áp lực nước, hệ thống van bằng hệ thống GIS; báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu về Sở Xây dựng đối với doanh nghiệp, đơn vị cấp nước sạch trên địa bàn đô thị và khu công nghiệp, về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với doanh nghiệp, đơn vị cấp nước sạch trên địa bàn nông thôn. Đồng thời xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước và vị trí nhà máy cấp nước do đơn vị quản lý;

18. Báo cáo tình hình hoạt động về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo định kỳ 06 tháng (trước ngày 10 tháng 6) và 01 năm (trước ngày 10 tháng 12) về cấp nước đô thị và khu công nghiệp cho Sở Xây dựng và tình hình cấp nước sạch khu vực nông thôn cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời

báo cáo về Ủy ban nhân dân các địa phương trên địa bàn hoạt động sản xuất cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

**Điều 15. Trách nhiệm của các hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân sử dụng nước trong sinh hoạt, kinh doanh**

Khách hàng sử dụng nước phải thực hiện các nghĩa vụ: thanh toán tiền nước đầy đủ, đúng thời hạn và thực hiện các thỏa thuận khác trong hợp đồng dịch vụ cấp nước; sử dụng nước tiết kiệm; thông báo kịp thời cho đơn vị cấp nước khi phát hiện những dấu hiệu bất thường có thể gây mất nước, ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ, mất an toàn cho người và tài sản. Tạo điều kiện để các đơn vị cấp nước kiểm tra, ghi chỉ số của đồng hồ nước; bảo đảm các trang thiết bị sử dụng nước đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, phù hợp với đặc tính kỹ thuật trang thiết bị của đơn vị cấp nước.

**Điều 16. Các hành vi bị cấm trong hoạt động cấp nước**

Thực hiện nghiêm túc các hành vi bị cấm quy định tại Điều 10 của Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước. Ngoài ra, trong khu vực bảo vệ an toàn nguồn nước, giếng nước ngầm và khu vực khai thác nước; nghiêm cấm những hành vi sau đây:

1. Xây dựng các công trình khác (trừ các công trình phục vụ cho việc bảo vệ, khai thác nước).
2. Đào hồ nước, hồ rác, hồ phân, hồ vôi, phóng uế, đổ phân rác.
3. Chăn nuôi súc vật, trồng rau, hoa màu, cây có sử dụng phân bón hữu cơ.

**Điều 17. Xử lý vi phạm**

1. Các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn và kiến nghị xử lý kịp thời những vi phạm pháp luật trong hoạt động cấp nước;
2. Tổ chức hoặc cá nhân nào vi phạm các hành vi bị cấm trong hoạt động cấp nước được quy định tại Điều 16 của Quyết định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật;
3. Trường hợp các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền lợi và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân thì đối tượng vi phạm phải bồi thường thiệt hại;
4. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành xử phạt theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm

hành chính có liên quan đến hoạt động cấp nước theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính và các quy định pháp luật khác có liên quan.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 18. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



*Lê Tiến Phương*

**Lê Tiến Phương**